

Số: **06** /2016/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **14** tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung một số nội dung Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo Báo cáo thẩm định số 17/BCTĐ-STP ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Sở Tư pháp và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 91/TTr- STN&MT ngày 13 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Khoản 3, 4, 5 và 6 vào Điều 20 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam như sau:

“Điều 20. Hỗ trợ khác:

3. Hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp trong khu dân cư. Là khoản hỗ trợ đã bao gồm: Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm; hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất và hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư.

a) Đất nông nghiệp trong cùng thửa đất với đất ở trong khu dân cư không được công nhận là đất ở được hỗ trợ bằng 50 % giá đất ở có cùng khu vực, vị trí theo Bảng giá đất ở do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành.

b) Đất nông nghiệp trong khu dân cư không cùng thửa đất có đất ở được hỗ trợ bằng 20 % (đối với khu vực đô thị); 30% (đối với khu vực nông thôn) giá đất ở trung bình của khu vực có đất nông nghiệp thu hồi theo Bảng giá đất ở do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành.

4. Đất nông nghiệp trong khu dân cư được xác định theo ranh giới của thửa đất có đất ở phía ngoài cùng của thôn, xóm, tổ dân phố, điểm dân cư theo ranh giới khu dân cư của Bản đồ hiện trạng sử dụng đất của các xã, phường, thị trấn thành lập năm 2005.

5. Hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp trong khu dân cư khi Nhà nước thu hồi đất chỉ được nhận hỗ trợ theo quy định tại Khoản 3 Điều này. Nếu số tiền được hỗ trợ mà thấp hơn số tiền được hỗ trợ theo quy định tại Điều 16 và 17 Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam thì được tính hỗ trợ theo quy định tại Điều 16 và 17 Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

6. Diện tích đất nông nghiệp trong khu dân cư khi Nhà nước thu hồi đất được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1 Điều này tối đa không quá 05 lần hạn mức đất ở giao mới tối đa theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Xử lý những vấn đề phát sinh khi ban hành Quyết định:

Đối với những trường hợp đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã được phê duyệt, không được áp dụng theo quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

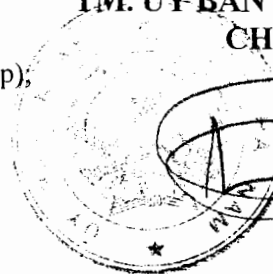
Điều 4. Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Các Bộ: TC, TP, XD, TN&MT, Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
 - Website Chính Phủ;
 - TTTU, TT HĐND, ĐDBQH tỉnh, UBND tỉnh;
 - Như Điều 4;
 - Website Hà Nam;
 - LĐVP, các CV;
 - Lưu VT, TN&MT.
- MI.D/4-2016/QĐ/DD/40.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông